

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuần

Các Thẩm phán: Ông Võ Thanh Hà, ông Trương Công Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Anh - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 02/4/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2025/TLPT-HS, ngày 19 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo Cao Thế A về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Do có kháng cáo của bị cáo Cao Thế A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2025/HS-ST, ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Cao Thế A, sinh năm: 1979, tại tỉnh Hà Tĩnh;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 15, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Xuân B (đã chết) và bà Nghiêm Thị P; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm: 1983 (đã ly hôn) và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2003 và con nhỏ nhất sinh năm: 2021.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Vũ Văn L, sinh năm 1975. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Buôn W, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 16/6/2024, Cao Thế A đến nhà ông Vi Xuân H1, sinh năm: 1957, trú tại: Buôn T, xã E, huyện C chơi. Lúc này, trong nhà ông H1 có ông H2, bà Lê Thị H3, sinh năm: 1975 (vợ ông H1) và các ông Vũ Văn L, sinh năm: 1975, trú tại: Buôn W, xã E, huyện C; ông Lô Văn N, sinh năm: 1990, trú tại: Thôn 15, xã E, huyện C; ông Lô Văn H4, sinh năm: 1985, trú tại: Buôn T, xã E, huyện C đang cùng nhau ăn nhậu ở bàn gỗ trước nhà ông H1. Đến nơi, Cao Thế A ngồi bên cạnh ông N rồi cùng mọi người ăn, uống rượu, nói chuyện với nhau. Trong lúc ngồi nói chuyện giữa Cao Thế A và Vũ Văn L có lời qua tiếng lại với nhau về chuyện vợ con của hai người nên Cao Thế A và Vũ Văn L xảy ra xích mích, mâu thuẫn với nhau. Lúc này, Cao Thế A đứng dậy tay phải cầm 01 ly thủy tinh (có kích thước đường kính khoảng 07 cm, đế hình tròn đường kính khoảng 05cm, cao khoảng 10cm) đang uống rượu giơ lên cao ném 01 cái trúng vào phần mặt của ông L làm cái ly bị vỡ, các mảnh vỡ văng vào mặt ông L làm ông L bị chảy máu. Ngay sau đó ông H1, ông N, ông H2 băng bó vết thương cho ông L rồi đưa ông L đến Trạm y tế xã E để khâu vết thương, sau đó ông L tiếp tục đến Trung tâm Y tế huyện C để khám điều trị, đến ngày 17/6/2024 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 641/KLTTCY - PY ngày, 14/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông Vũ Văn L là 11% (mười một phần trăm). Vật tác động: Vật có cạnh sắc. Cơ chế hình thành thương tích: Các vết thương vùng mặt do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trước ra sau. Sẹo nằm chéo vùng trán trái, đầu trên ngay đường giữa trán, đầu dưới trên đầu trong cung mày trái 1cm (mở dần về phía trên, vào trong), bờ đều, kích thước (2 x 0,1)cm, không có trong hồ sơ bệnh án nên không đủ cơ sở để đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2025/HSST, ngày 06/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Cao Thế A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Cao Thế A 01 năm 06 tháng tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra cấp sơ thẩm tuyên về các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14/01/2025, bị cáo Cao Thế A làm đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối bị cáo Cao Thế A là có phần nghiêm khắc so với tính chất mức độ do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 01/2025/HS-ST, ngày 06/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện C. Giảm cho bị cáo một phần hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì với quan điểm của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống bị cáo đã cầm một ly thủy tinh, là hung khí nguy hiểm ném vào mặt ông Vũ Văn L, hậu quả là ông Vũ Văn L bị thương tích 11%. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Cao Thế A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Cao Thế A, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 01 (một) năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Cao Thế A là phù hợp. Tuy nhiên, xét về nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là có một phần lỗi của bị hại, bị hại đã nhiều lần xúc phạm liên quan đến việc gia đình của bị cáo, cụ thể bị hại đã nói: “*Mày bị vợ chém thì nhảy xuống hồ Buôn W chết đi*”. Trong vụ án, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị

cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và được bị hại làm đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là có một phần lỗi của bị hại, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo tự cải tạo tại chỗ, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp, như vậy cũng đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3]. Về án phí: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Thế A, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2025/HS-ST, ngày 06/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt.

[2] Tuyên xử:

[2.1] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Cao Thế A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Cao Thế A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Cao Thế A cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2.2] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cao Thế A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (LLTP);
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã E, huyện C;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Duy Thuận